

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2018/HS- ST

Ngày: 30- 7- 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Cường

Ông Hà Đức Hữu.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Lan- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Hùng- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2018/TLST- HS ngày 10 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2018/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T- sinh ngày 17 tháng 8 năm 1989 tại huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; tên gọi khác: T1; nơi cư trú: Khu 9, xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị X sinh năm 1969; có vợ là Nguyễn Thị P sinh năm 1991 và 02 con (lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2011); tiền án: Không; tiền sự: Ngày 24/7/2017 bị Công an huyện Đoan Hùng xử phạt hành chính 350.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua số lô, số đề. Cùng ngày, bị cáo đã nộp tiền phạt xong.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Nguyễn Văn G- sinh năm 1971

- Anh Nguyễn Văn I- sinh năm 1972

- Anh Nguyễn Đức K- sinh năm 1981

- Anh Nguyễn Văn L- sinh năm 1989

Đều trú tại: Khu 9, xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- Anh Cao Văn Tr- sinh năm 1989

Trú tại: Thôn 4, xã P1, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ

- Anh Nguyễn Anh N2- sinh năm 1989
Trú tại: Thôn 5, xã V, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

* Người làm chứng:

- Anh Trần Anh H1- sinh năm 1987
- Anh Nguyễn Văn H- sinh năm 1985

Đều trú tại: Khu 9, xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

(Anh K có mặt; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác và người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/5/2018 anh Nguyễn Văn H sinh năm 1985 ở khu 9, xã N, huyện Đ nhờ một số người họ hàng đến dựng rạp, chuẩn bị để ngày hôm sau làm lễ 49 ngày cho bố đẻ. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn cơm tại nhà anh H, những người làm giúp gồm: Nguyễn Văn T sinh năm 1989, Nguyễn Văn I sinh năm 1972, Nguyễn Đức K - sinh năm 1981 và Nguyễn Văn L sinh năm 1989 đều ở khu 9, xã N, huyện Đ cùng Nguyễn Anh N2 sinh năm 1986 ở thôn 5, xã V, huyện Đ đến nhà anh Nguyễn Văn G sinh năm 1971 (là anh trai anh H) ở gần đó. Đến nơi, thấy không có ai ở nhà, cả 5 người vào ngồi uống nước tại phòng khách. Lúc này, K nhìn thấy dưới gầm bàn nước có 01 bộ bài tú lơ khơ nên rủ những người còn lại chơi đánh bạc dưới hình thức đánh liêng, được thua bằng tiền. T, I, N2, L đồng ý. K cầm bộ bài tú lơ khơ rồi cùng các đối tượng ngồi xuống nền phòng khách nhà anh G để đánh bạc.

Hình thức chơi như sau: Mỗi người chơi đặt vào giữa vị trí đánh bạc 10.000 đồng gọi là góp gà. Sau đó, người cầm cái sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân chia cho mỗi người chơi 03 quân. Nếu không ai “tố” thì lật bài tính điểm, ai “tố” thì đặt thêm 10.000 đồng vào vị trí góp gà, sau đó cộng điểm các quân bài với nhau, người nào cao điểm nhất thì thắng gà (được hưởng toàn bộ số tiền những người chơi đã góp gà) và được làm cái ở ván tiếp theo.

Khi chơi các đối tượng có số tiền cụ thể như sau: Nguyễn Văn T có 2.000.000 đồng, sử dụng 100.000 đồng vào việc đánh bạc; Nguyễn Văn I có 300.000 đồng, sử dụng toàn bộ vào việc đánh bạc; Nguyễn Anh N2 có 2.510.000 đồng, sử dụng 110.000 đồng vào việc đánh bạc; Nguyễn Văn L có 800.000 đồng, sử dụng 300.000 đồng vào việc đánh bạc; Nguyễn Đức K có 1.060.000đ, sử dụng 260.000 đồng vào việc đánh bạc. Cả 5 đối tượng chơi được khoảng 3 đến 4 ván thì Cao Văn Tr - sinh năm 1989 ở thôn 4, xã P1, huyện Đ đến và tham gia cùng, khi đánh bạc Tr có 400.000đồng. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 1.470.000 đồng. Khoảng 20 giờ 50 phút anh G đi chơi về và ngồi xem đánh bạc, không tham gia đánh. Đến 21giờ cùng

ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra về trật tự xã hội - Công an huyện Đoan Hùng phát hiện, lập biên bản.

Tại bản cáo trạng số: 34/CT- VKSDH ngày 09/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T (Tên gọi khác: T1) phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Văn T từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước. Bị cáo phải nộp khoản tiền phạt một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ có 52 quân.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền đánh bạc là 1.470.000 đồng.

+ Trả lại cho bị cáo 1.900.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

-Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung cáo trạng truy tố.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết mình vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong vụ án này, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận: Khoảng từ 20 giờ 30 phút đến 21 giờ ngày 19/5/2018, tại nhà anh Nguyễn Văn G ở khu 9, xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, bị cáo cùng 05 đối tượng khác là Nguyễn Văn I, Cao Văn Tr, Nguyễn Văn L, Nguyễn Anh N2, Nguyễn Đức K đã có hành vi đánh

bạc, được thua bằng tiền dưới hình thức đánh liêng. Tổng số tiền bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng vào việc đánh bạc là 1.470.000 đồng (Một triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng).

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Văn T có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh liêng, mặc dù số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đ nhưng do T đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, nên bị cáo đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Đánh bạc là một tệ nạn xã hội, ngày càng diễn biến phức tạp, là mầm mống phát sinh nhiều tội phạm khác. Thời gian gần đây ở nhiều nơi, nhất là vùng nông thôn xảy ra tình trạng các đối tượng lợi dụng các đám cưới, đám ma để tụ tập sát phạt nhau, gây bất bình trong nhân dân. Nguyễn Văn T hoàn toàn hiểu rõ đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật, bởi bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi này, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Cần có một bản án nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung tội phạm.

[4] Tuy nhiên có xem xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo. Vì vậy bị cáo được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tiền đối với Nguyễn Văn T là có căn cứ, nên chấp nhận bởi bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, số tiền sử dụng để đánh bạc không lớn. Do đã áp dụng phạt tiền là hình phạt chính, nên không phạt bổ sung đối với Nguyễn Văn T.

[6] Trong vụ án này, có một số người tham gia đánh bạc cùng Nguyễn Văn T. Tuy nhiên số tiền họ sử dụng để đánh bạc dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc; mặt khác những người này chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gạ bạc, nên hành vi của họ không cấu thành tội phạm. Công an huyện Đoàn

Hùng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với họ là đúng quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Văn G thấy T và những người khác đánh bạc tại nhà mình nhưng không can ngăn, tuy nhiên hành vi của anh G chưa cấu thành tội gá bạc. Công an huyện Đoan Hùng đã đề nghị và Chủ tịch UBND huyện Đoan Hùng ra Quyết định xử phạt hành chính đối với anh G là đúng quy định của pháp luật

[7] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền bị cáo và người liên quan sử dụng để đánh bạc tổng cộng là 1.470.000 đồng (Một triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Số tiền còn lại 1.900.000đ (Một triệu chín trăm nghìn đồng) đang tạm giữ là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn T, không liên quan đến hành vi đánh bạc, sẽ trả lại cho bị cáo.

- 01 bộ bài tú lơ khơ có 52 quân cần tịch thu tiêu hủy .

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo và những người liên quan những tài sản của họ không liên quan đến hành vi đánh bạc, nên Hội đồng xét xử không phải xem xét và xử lý.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

*** Về trách nhiệm hình sự:**

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác: T1) phạm tội: “Đánh bạc”.

- Xử phạt Nguyễn Văn T 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước. Bị cáo phải nộp khoản tiền phạt một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật.

*** Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền đánh bạc là 1.470.000 đồng (Một triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng).

- Trả lại cho Nguyễn Văn T 1.900.000đồng (Một triệu chín trăm nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ có 52 quân.

(Các vật chứng nêu trên đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đuan Hùng quản lý).

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Công an huyện Đuan Hùng;
- Bị cáo; người có QL, NVLQ;
- UBND xã N;
- Chi cục THADS Đuan Hùng;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Thị Minh Hòa